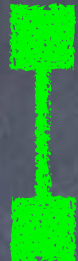


BT CHƯƠNG VII, VIII & IX: TRƯỜNG ĐIỆN TỪ - DAO ĐỘNG ĐIỆN TỪ - SÓNG ĐIỆN TỪ

7-5, 7-6, 7-7; 8-23, 8-24, 8-25, 8-26, 8-27, 8-28, 8-29,
8-30; 10-20, 10-21.

Sách BT VLĐC tập II - Lương Duyên Bình

- ➔ Dòng điện dẫn
- ➔ Dòng điện dịch 7-5, 7-7  7-6
- ➔ Dao động điện từ điều hòa trong mạch LC 8-23, 8-24, 8-25
- ➔ Dao động điện từ tắt dần trong mạch RLC 8-26, 8-27
- ➔ Dao động điện từ cưỡng bức,
hiện tượng cộng hưởng 8-28, 8-29, 8-30
- ➔ Mạch dao động cộng hưởng phát
sóng điện từ 10-20, 10-21

BÀI TẬP TỰ LUẬN CHƯƠNG VII

Bài VII.1: Một tụ điện phẳng có khoảng cách giữa hai bản tụ $d = 2 \text{ mm}$, hằng số điện môi giữa hai bản tụ $\epsilon = 4$, được mắc vào một nguồn có điện áp $u = 200.\cos(100\pi t) \text{ V}$. Cho biết $\epsilon_0 = 8,86.10^{-12} \text{ C}^2/\text{Nm}^2$. Tìm giá trị cực đại của mật độ dòng điện dịch? (1,25đ)

Bài VII.2: Khi phóng dòng điện cao tần vào một thanh Natri có điện dẫn suất $\sigma = 0,25.10^8 \Omega^{-1}\text{m}^{-1}$, dòng điện dẫn cực đại gấp khoảng 45 triệu lần dòng điện dịch cực đại. Xác định chu kỳ biến đổi của dòng điện? (Cho $\epsilon = 1$). (1đ)

Bài VII.3: Một trường điện từ có cường độ điện trường biến thiên theo thời gian theo quy luật $E = E_0.\cos(\omega t)$, tần số $\nu = \frac{1.10^{-7}}{2\pi} \text{ s}^{-1}$ trong dây kim loại có hằng số điện môi $\epsilon = 1$, độ dẫn điện riêng $\sigma = 5,8.10^7 \Omega^{-1}\text{m}^{-1}$. Cho: $\epsilon_0 = 8,86.10^{-12} \text{ C}^2/\text{Nm}^2$. Tìm tỉ số giữa giá trị cực đại của mật độ dòng điện dịch và giá trị cực đại của mật độ dòng điện dẫn? (1,25đ)